

VĂN BẢN ĐIỆN TỬ

Số 8487 Ngày 11/10/2021

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH HÀ TĨNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /QĐ-UBND

Hà Tĩnh, ngày tháng năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

VỀ VIỆC CÔNG BỐ DANH MỤC VÀ QUY TRÌNH NỘI BỘ THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC
THẨM QUYỀN QUẢN LÝ CỦA NGÀNH KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ ÁP DỤNG TẠI
UBND CẤP HUYỆN TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH HÀ TĨNH

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14/05/2013 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Theo đề nghị của Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Văn bản 2445/SKHĐT-VP ngày 21/9/2021.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục và Quy trình nội bộ 05 (năm) thủ tục hành chính trong lĩnh vực Thành lập và hoạt động của Hộ kinh doanh, 04 (bốn) thủ tục hành chính trong lĩnh vực Xây dựng cơ bản, 16 (mười sáu) thủ tục hành chính trong lĩnh vực Thành lập và hoạt động của Hợp tác xã được sửa đổi, bổ sung thuộc thẩm quyền quản lý của ngành Kế hoạch và Đầu tư áp dụng tại UBND cấp huyện trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh.

Điều 2. Giao Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với Văn phòng UBND tỉnh và các cơ quan, đơn vị liên quan căn cứ Quyết định này xây dựng sửa đổi, bổ sung quy trình điện tử giải quyết thủ tục hành chính trên Hệ thống thông tin Dịch vụ công trực tuyến của tỉnh để áp dụng thực hiện thống nhất tại UBND cấp huyện trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh (nếu có).

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ban hành và thay thế Danh mục và nội dung Quy trình nội bộ thủ tục hành chính tại Quyết định số 2941/QĐ-UBND ngày 05/9/2019 của UBND tỉnh.

Điều 4. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở; Thủ trưởng các ban, ngành cấp tỉnh; Giám đốc Trung tâm Công báo - Tin học tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố, thị xã; Giám đốc Trung tâm Hành chính công cấp huyện và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Cục Kiểm soát TTHC, VPCP;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Chánh VP, các Phó CVP;
- Trung tâm PVHCC tỉnh;
- Trung tâm CB-TH tỉnh;
- Lưu: VT, NC₁.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Hồng Lĩnh

**DANH MỤC VÀ QUY TRÌNH NỘI BỘ THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN QUẢN LÝ CỦA NGÀNH
KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ ÁP DỤNG THỰC HIỆN TẠI UBND CẤP HUYỆN TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH HÀ TĨNH**

(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày / /2021 của Chủ tịch UBND tỉnh Hà Tĩnh)

PHẦN I: DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

I. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí/Lệ phí	Căn cứ pháp lý
I	LĨNH VỰC THÀNH LẬP VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘ KINH DOANH				
1	Đăng ký thành lập hộ kinh doanh	02 ngày làm việc, kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Trung tâm Hành chính công cấp huyện	- Lệ phí: 50.000 đồng/ lần đăng ký (được hỗ trợ theo Nghị quyết số 87/2018/NQ- HĐND ngày 18/7/2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hà Tĩnh) - Đăng ký qua	- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020; - Nghị định số 01/2021/NĐ-CP ngày 04/01/2021 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp; - Thông tư số 01/2021/TT-BKHĐT ngày 16/03/2021 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn về đăng ký doanh nghiệp. - Quyết định 885/QĐ-BKHĐT ngày 30/6/2021 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc Công bố thủ tục hành chính mới ban hành, sửa đổi, bổ sung, thay

				<p>mạng điện tử được miễn phí (theo Nghị quyết số 253/2020/NQ-HĐND ngày 08/12/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hà Tĩnh)</p>	<p>thế, bãi bỏ, hủy bỏ, hủy công khai trong lĩnh vực thành lập và hoạt động của doanh nghiệp, hộ kinh doanh thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Kế hoạch và Đầu tư.</p> <p>- Nghị quyết số 87/2018/NQ-HĐND ngày 18/7/2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hà Tĩnh Quy định một số chính sách hỗ trợ thành lập mới hộ kinh doanh và doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh;</p> <p>- Nghị quyết số 253/2020/NQ-HĐND ngày 08/12/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hà Tĩnh Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng các khoản phí, lệ phí trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh.</p>
2	Đăng ký thay đổi nội dung đăng ký hộ kinh doanh	02 ngày làm việc, kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Như trên	<p>- Lệ phí: 50.000 đồng/lần đăng ký</p> <p>- Đăng ký qua mạng điện tử được miễn phí (theo Nghị quyết số 253/2020/NQ-HĐND ngày 08/12/2020 của</p>	Như trên

				Hội đồng nhân dân tỉnh Hà Tĩnh)	
3	Tạm ngừng kinh doanh, tiếp tục kinh doanh trước thời hạn đã thông báo của hộ kinh doanh	02 ngày làm việc, kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Như trên	Không	Như trên
4	Chấm dứt hoạt động hộ kinh doanh	Ngay sau khi có thông báo chấm dứt hoạt động của hộ kinh doanh	Như trên	Không	Như trên
5	Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh	02 ngày làm việc, kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Như trên	Lệ phí 30.000 đồng/lần đăng ký - Đăng ký qua mạng điện tử được miễn phí (theo Nghị quyết số 253/2020/NQ-HĐND ngày 08/12/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hà Tĩnh)	Như trên

II	LĨNH VỰC XÂY DỰNG CƠ BẢN				
1	Thẩm định, phê duyệt Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư chương trình, dự án	<ul style="list-style-type: none"> - Chương trình đầu tư công: 15 ngày làm việc, kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ. - Dự án nhóm B, C: 10 ngày làm việc, kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ. 	Trung tâm Hành chính công cấp huyện	Không	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Đầu tư công số 39/2019/QH14 ngày 13/6/2019 - Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/06/2014; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17/6/2020. - Nghị định 40/2020/NĐ-CP ngày 06/4/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công.
2	Thẩm định báo cáo nghiên cứu khả thi, báo cáo kinh tế - kỹ thuật (dự án không có cấu phần xây dựng)	<ul style="list-style-type: none"> - Dự án nhóm A, B: 22 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. - Dự án nhóm C: 15 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. 	Trung tâm Hành chính công cấp huyện	Không	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Đầu tư công số 39/2019/QH14 ngày 13/6/2019; - Nghị định 40/2020/NĐ-CP ngày 06/4/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công; - Nghị định số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng; - Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng.

3	Thẩm định thiết kế bản vẽ thi công (dự án không có cấu phần xây dựng)	<ul style="list-style-type: none"> - Dự án nhóm A, B: 15 ngày làm việc, kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ. - Dự án nhóm C: 10 ngày làm việc, kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ. 	Trung tâm Hành chính công cấp huyện	Không	Nhu trên
4	Thẩm định, phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu	08 ngày làm việc, kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Trung tâm Hành chính công cấp huyện	Không	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Đấu thầu số 43/2013/QH13 ngày 26/11/2013; - Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/06/2014; - Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ quy định chi tiết, thi hành một số điều của Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu; - Nghị định số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng; - Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng.

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí/Lệ phí	Căn cứ pháp lý
III	LĨNH VỰC THÀNH LẬP VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA HỢP TÁC XÃ				
1	Đăng ký Hợp tác xã	02 ngày làm việc, kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	<ul style="list-style-type: none"> - Trung tâm Hành chính công cấp huyện; - Qua mạng điện tử tại địa chỉ: http://dangkyhtx.dkkd.gov.vn 	<ul style="list-style-type: none"> - Lệ phí: 50.000 đồng/lần đăng ký. - Đăng ký qua mạng điện tử được miễn phí (theo Nghị quyết số 253/2020/NQ-HĐND ngày 08/12/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hà Tĩnh) 	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Hợp tác xã ngày 20/11/2012; - Nghị định số 193/2013/NĐ-CP ngày 21/11/2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật hợp tác xã; - Nghị định số 107/2017/NĐ-CP ngày 15/9/2017 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 193/2013/NĐ-CP; - Quyết định số 27/2018/QĐ-TTg ngày 06/7/2018 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Hệ thống ngành kinh tế Việt Nam. - Thông tư số 03/2014/TT-BKHĐT ngày 26/5/2014 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc hướng dẫn đăng ký hợp tác xã và chế độ báo cáo tình hình hoạt động của hợp tác xã; - Thông tư số 07/2019/TT-BKHĐT ngày 08/4/2019 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 03/2014/TT-BKHĐT ngày 26/5 /2014 của Bộ

					<p>trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn đăng ký hợp tác xã và chế độ báo cáo tình hình hoạt động của hợp tác xã.</p> <p>- Nghị quyết số 253/2020/NQ-HĐND ngày 08/12/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hà Tĩnh Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng các khoản phí, lệ phí trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh.</p>
2	Đăng ký thành lập chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của Hợp tác xã	02 ngày làm việc, kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Như trên	Như trên	Như trên
3	Đăng ký thay đổi nội dung đăng ký Hợp tác xã	02 ngày làm việc, kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Như trên	<p>- Lệ phí: 30.000 đồng/ lần đăng ký</p> <p>- Đăng ký qua mạng điện tử được miễn phí (theo Nghị quyết số 253/2020/NQ-HĐND ngày 08/12/2020 của Hội đồng</p>	Như trên

				nhân dân tỉnh Hà Tĩnh)	
4	Đăng ký thay đổi nội dung đăng ký chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của Hợp tác xã	02 ngày làm việc, kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Như trên	Như trên	Như trên
5	Đăng ký khi Hợp tác xã chia	02 ngày làm việc, kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Như trên	- Lệ phí: 50.000 đồng/ lần đăng ký - Đăng ký qua mạng điện tử được miễn phí (theo Nghị quyết số 253/2020/NQ-HĐND ngày 08/12/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hà Tĩnh)	Như trên
6	Đăng ký khi Hợp tác xã tách	02 ngày làm việc, kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Như trên	Như trên	Như trên
7	Đăng ký khi Hợp	02 ngày làm	Như trên	Như trên	Như trên

	tác xã hợp nhất	việc, kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ.			
8	Đăng ký khi Hợp tác xã sáp nhập	02 ngày làm việc, kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Như trên	- Lệ phí: 30.000 đồng/ lần đăng ký - Đăng ký qua mạng điện tử được miễn phí (theo NQ số 253/2020/NQ-HĐND ngày 08/12/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hà Tĩnh)	Như trên
9	Cấp lại giấy chứng nhận đăng ký Hợp tác xã, giấy chứng nhận đăng ký chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của Hợp tác xã (trong trường hợp bị mất hoặc bị hư hỏng)	02 ngày làm việc, kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Như trên	- Lệ phí: 50.000 đồng/ lần đăng ký - Đăng ký qua mạng điện tử được miễn phí (theo NQ số 253/2020/NQ-HĐND ngày 08/12/2020 của Hội đồng	Như trên

				nhân dân tỉnh Hà Tĩnh)	
10	Giải thể tự nguyện Hợp tác xã	02 ngày làm việc, kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Như trên	Không	Như trên
11	Thông báo thay đổi nội dung đăng ký Hợp tác xã	02 ngày làm việc, kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Như trên	Không	Như trên
12	Thông báo về việc góp vốn, mua cổ phần, thành lập doanh nghiệp của Hợp tác xã	02 ngày làm việc, kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Như trên	Không	Như trên
13	Tạm ngừng hoạt động của HTX, chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của Hợp tác xã	02 ngày làm việc, kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Như trên	Không	Như trên
14	Chấm dứt hoạt động của chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của Hợp tác xã	02 ngày làm việc, kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Như trên	Không	Như trên

15	Cấp đổi giấy chứng nhận đăng ký Hợp tác xã	02 ngày làm việc, kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Như trên	Không	Như trên
16	Thay đổi cơ quan đăng ký hợp tác xã	02 ngày làm việc, kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Như trên	Không	Như trên

